

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CÁT HẢI  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HS-ST  
Ngày 24-3-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lưu Văn Năm.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Trung Thành

Bà Đặng Hoàng Hương.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Quang Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Lam - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Ngọc T1, sinh ngày 29/3/1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Cụm 3, tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đức T2 và bà Nguyễn Thị X; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 02/QĐ-TA ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cát Hải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng; bị tạm giữ từ ngày 14/12/2021 đến ngày 17/12/2021 chuyển tạm giam; có mặt.

***- Người làm chứng:***

1. Ông Phạm Hồng S, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn N, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 14/12/2021, tại khu vực ngã ba chân cầu Tân Vũ thuộc xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải, tổ công tác Đoàn đặc nhiệm phòng chống ma túy số 1 – Bộ tư lệnh Cảnh sát biển phối hợp với Đoàn Biên phòng Cát Hải phát hiện bắt quả tang Bùi Ngọc T1 có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của T1 01 túi nilon màu trắng, kích thước 1,5cm x 1,5cm bên trong chứa chất bột màu trắng, là Heroine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải và tại phiên tòa, Bùi Ngọc T1 khai nhận: Do nghiện ma túy, nên khoảng 15 giờ, ngày 14/12/2021 T1 lên xe buýt đi thị trấn Cát Hải đến khu vực ngõ 30 Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, Hải Phòng mua của người phụ nữ không quen biết 200.000đ được 01 túi ma túy, loại Heroine, T1 cất giấu số ma túy vào túi quần bên phải phía trước và lên xe buýt về thị trấn Cát Hải. Khi đến khu vực ngã ba đèn xanh, đỏ chân cầu Tân Vũ - Lạch huyện, xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải thì T1 bị bắt và bị thu giữ số ma túy nêu trên.

Kết luận giám định số 649/KLGD-MT ngày 15/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,37 gam, là loại Heroine.

Bản Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 03/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải truy tố bị cáo Bùi Ngọc T1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo thành khẩn khai báo, từng tham gia nghĩa vụ quân sự, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có 01 tiền sự bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc chưa được xóa, thể hiện nhân thân xấu, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Ngọc T1 từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

- Về xử lý vật chứng vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định.

- Về các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Bùi Ngọc T1 do không xác minh được lai lịch, địa chỉ, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Ngọc T1 đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã làm rõ: Bị cáo Bùi Ngọc T1 là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và bản thân nghiện ma túy, nên ngày 14/12/2021, tại khu vực chân cầu Tân Vũ - Lạch huyện, thôn Ninh Tiệp, xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải, Hải Phòng, Bùi Ngọc T1 có hành vi cất giữ trái phép 0,37 gam ma túy, là loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, quy định: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

*c) Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;".*

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Bùi Ngọc T1 có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng người, đúng pháp luật.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự. Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây thiệt hại lớn về kinh tế, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái giống nòi, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo thì mới có tác dụng đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, từng tham gia nghĩa vụ quân sự, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự chưa được xóa, tại Quyết định số 02/QĐ-TA ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cát Hải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng, thể hiện nhân thân xấu, hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nghiêm trọng, nên cần phải xử mức án nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do vậy, chỉ cần ấn định mức án vừa phải để tạo điều kiện cho bị cáo sớm được trở về với gia đình.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*" do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản riêng. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng vụ án:

[8] 01 (một) phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

- Về các vấn đề khác:

[9] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Bùi Ngọc T1 do không xác minh được lai lịch, địa chỉ, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý là có căn cứ.

[10] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự.

[11] Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bùi Ngọc T1 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 14/12/2021.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định thu giữ được của Bùi Ngọc T1. Đặc điểm các vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/3/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án. Buộc bị cáo Bùi Ngọc T1 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV 06);
- VKSND huyện Cát Hải;
- Công an huyện Cát Hải;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- UBND thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lưu Văn Năm**